

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày: 24/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quàng Văn Xôm.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Quàng Văn Sun.**
2. Ông: **Tòng Văn Thanh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chức** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 24/5/2022 tại phòng xử án Tòa án nhân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/HSST ngày 22/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/HSST- QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn L; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1990, tại thị xã M, tỉnh Đ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; con ông: Lò Văn V; con bà: Lâm Thị H; Vợ: Lò Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/02/2022, bị tổ 2 kế hoạch 1266 công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Tùng, huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ từ ngày 09/02/2022, đến ngày 18/02/2022 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Lò Văn L; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1993, tại thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã L, thị xã M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông: Lò Văn S; con bà: Lò Thị S; Bị cáo chưa có, vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/02/2022, bị tổ 2 kế hoạch 1266 công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Tùng, huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ từ ngày 09/02/2022, đến ngày 18/02/2022 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn S - Sinh năm 1968; Địa chỉ trú tại: Bản L, xã L, thị xã M, tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Như đã hẹn với nhau từ trước, sáng ngày 09/02/2022, Lò Văn L điều khiển xe mô tô BKS 27B1- 590.30 đến nhà đón Lò Văn L để đi tìm mua ma túy. L điều khiển xe chở L đến khu vực bản Hồ Củng, xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ thì gặp một người đàn ông đang đi bộ ở đường, L nói L dừng xe để L xuống hỏi xem người này có ma túy bán không. L dựng xe máy và đi bộ cùng L lại chỗ người đàn ông. L trực tiếp trao đổi mua được của người này 1.000.000 đồng Heroine và 300.000 đồng Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy L cầm trong tay còn L điều khiển xe máy chở L về nhà. Trên đường về, L và L dừng xe ở ven đường để cùng nhau sử dụng ma túy, L trích một ít Heroine ra cùng L sử dụng bằng hình thức hít. Sử dụng xong ma túy, L gói số ma túy còn lại lại như cũ rồi cầm trong tay phải, L điều khiển xe chở L về. Đến 13 giờ 40 phút ngày 09/02/2022, khi đi về đến khu vực Km 49 + 800, tỉnh lộ 150 thuộc bản Muồng Tùg, xã Muồng Tùg, huyện Muồng Chà, thì bị tổ công tác tổ 2 kế hoạch 1266 thuộc Công an tỉnh phối hợp với Công an xã Muồng Tùg yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi phát hiện thấy tổ công tác, L đã ném gói ma túy mà L đang cầm trong tay phải xuống đất. Tổ công tác yêu cầu L nhặt lên để kiểm tra, cả L và L đều thừa nhận số ma túy đó L vừa cùng L đi mua về. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn L và Lò Văn L, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 2,639 gam và 01 gói Methamphetamine gồm 10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,939 gam.

Mục đích Lò Văn L mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Mục đích Lò Văn L đi mua ma túy cùng Lò Văn L để được L cho ma túy sử dụng cùng. L chứng kiến toàn bộ việc mua bán ma túy của L. Khi L điều khiển xe máy chở L về nhà thì L biết L đang mang theo ma túy.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 10 viên Methamphetamine có khối lượng 0,939 gam, trích mẫu gửi giám định 02 viên có khối lượng 0,186 gam, vật chứng còn lại 08 viên có khối lượng 0,753 gam; 2,639 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,11 gam, vật chứng còn lại 2,529 gam; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 túi nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel A160; 01 điện thoại Mobistar; 01 xe mô tô HONDA loại BLADE có BKS 27B1-590.30 kèm theo chìa khóa xe; 01 chứng minh nhân dân và 01 căn cước công dân mang tên Lò Văn L; 01 căn cước công dân mang tên Lò Văn L; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lò Văn Sin.

Tại bản kết luận giám định số: 287/GĐ-PC09 ngày 17/02/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L và Lò Văn L gồm: 2,639 gam chất bột màu trắng và 0,939 gam các viên nén màu hồng. Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L.

Văn L, Lò Văn L là ma túy: Loại Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L, Lò Văn L là ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 14/CT-VKSMC ngày 20/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn L và Lò Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Lò Văn L và Lò Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 02 năm 10 tháng đến 03 năm 04 tháng tù; Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số Heroine mà các bị cáo bị thu giữ là các bị cáo mua của một người đàn ông. Tuy nhiên, các bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27B1- 590.30 là tài sản của ông Lò Văn Sin, nhưng ông Sin không biết các bị cáo Lò Văn L và Lò Văn L sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội nên không đặt vấn đề xử lý đối với Lò Văn Sin.

Các bị cáo L, L đều thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Sau khi nghe lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Bản kết luận giám định số 287/GĐ-PC09 ngày 17/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 13 giờ 40 phút ngày 09/02/2022, tại khu vực Km 49 + 800, đường tỉnh lộ 150 thuộc bản Mường Tùng, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, tổ công tác tổ 2 kế hoạch 1266 thuộc Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Tùng phát hiện, bắt quả tang Lò Văn L và Lò Văn L thu giữ 2,639 gam Heroine và 0,939 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[2]. Xét hành vi tàng trữ 3,578 gam với 2 chất gồm 2,639 gam Heroine và 0,939 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân của các bị cáo L và L là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Các bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của các bị cáo L, L đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/ BLHS.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng và đóng vai trò chính là người thực hành tích cực, tiền mua ma túy cũng là của bị cáo L đồng thời L cũng là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy còn bị cáo L chỉ đóng vai trò là người giúp sức, sử dụng xe máy chở bị cáo L đi mua ma túy, quá trình trao đổi mua bán ma túy giữa bị cáo L với người đàn ông thì bị cáo L chứng kiến toàn bộ, khi L điều khiển xe máy chở L về nhà thì L biết L đang mang theo ma túy. Vì vậy cả hai bị cáo đều phải chịu tổng khối lượng ma túy thu giữ 3,578 gam gồm 2,639 gam Heroine và 0,939 gam Methamphetamine.

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn L và Lò Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò Văn L sinh ra được bố nuôi dưỡng cho ăn học hết 10/12 sau đó ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2014 xây dựng gia đình và làm ăn sinh sống tại bản Ho Cang, xã Lay Nua, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo Lò Văn L sinh ra được bố nuôi dưỡng cho ăn học hết 12/12 sau đó ở nhà phụ giúp gia đình làm ăn sinh sống tại bản Ló, xã Lay Nua, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Ngày 09/02/2022, các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn L bị tổ 2 kế hoạch 1266 công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Tùng, huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Ngoài ra bị cáo Lò Văn L có ông, bà nội, ngoại là người có công với cách mạng được đảng Nhà nước tặng thưởng huân huy chương chiến công Mỹ, cứu nước đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS, đối với bị cáo L. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình tan nát, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của các bị cáo L, L không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của các bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần thiết, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để các bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ thì áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn L và Lò Văn L, Công an huyện Mường Chà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L, L hình thức xử phạt cảnh cáo, do vậy HĐXX không đề cập xem xét.

[5]. Xét về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh của Cơ quan điều tra thể hiện các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên

HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

[6]. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 2,529 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 08 viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,753 gam, 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước những tài sản, dụng cụ phương tiện liên quan trực tiếp hành vi phạm tội của các bị cáo bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại bàn phím, màu đen đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim mạng viettel số thuê bao 0975723115 (thu giữ của Lò Văn L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu hình cảm ứng, màu nhạt, màn hình có nhiều vết nứt, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim mạng viettel số thuê bao 0349255831 (thu giữ của Lò Văn L).

Trả lại cho báo Lò Văn L 01 chứng minh nhân dân số 040321772 và 01 căn cước công dân số 011090000992 đều mang tên Lò Văn L; trả lại cho bị cáo Lò Văn L 01 căn cước công dân số 011093000891 mang tên Lò Văn L là những giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27B1- 590.30 (kèm theo 01 chiếc chìa khóa xe máy và 01 đăng ký xe số 073868 mang tên Lò Văn Sin) là tài sản của Lò Văn S (bố của bị cáo Lò Văn L), nhưng Lò Văn S không biết bị cáo Lò Văn L sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội nên cần trả lại chiếc xe mô tô, chìa khóa xe và đăng ký xe cho Lò Văn S là chủ sở hữu.

[7]. Số ma túy mà các bị cáo bị thu giữ các bị cáo khai mua của một người đàn ông. Tuy nhiên, các bị cáo không biết họ tên địa chỉ của người này ở đâu nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do vậy HĐXX không cơ sở xem xét xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 03 năm tù. Thời hạn chấp hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 09/02/2022.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS;

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 02 năm 10 tháng tù. Thời hạn chấp hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 09/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 2,529 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 08 viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,753 gam, 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại bàn phím, màu đen đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim mạng viettel số thuê bao 0975723115 (thu giữ của Lò Văn L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu hình cảm ứng, màu nhạt, màn hình có nhiều vết nứt, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim mạng viettel số thuê bao 0349255831 (thu giữ của Lò Văn L).

Trả lại cho bị cáo Lò Văn L 01 chứng minh nhân dân số 040321772 và 01 căn cước công dân số 011090000992 đều mang tên Lò Văn L; trả lại cho bị cáo Lò Văn L 01 căn cước công dân số 011093000891 mang tên Lò Văn L.

Trả lại cho anh Lò Văn Sin 01 xe máy hãng HONDA loại BLADE, màu đỏ đen, BKS 27B1-590.30, số máy: JA36E0490553, số khung: 363XGY021633 kèm theo chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tính năng bên trong xe và 01 đăng ký xe số 073868 mang tên Lò Văn S.

(Toàn bộ tài sản, vật chứng và giấy tờ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút, ngày 21/4/2022 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn L và Lò Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/5/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/5/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Đ;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- Bộ phận QLHSNV-CAHMC;
- UBND xã Mường Tùng thay thông báo;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Quàng Văn Xôm